

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	12,900 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	38.7%	-

DT thuần	2024		
	77.9	YoY ▼ 3.40 ▼ 4.2%	
	tỷ VNĐ		

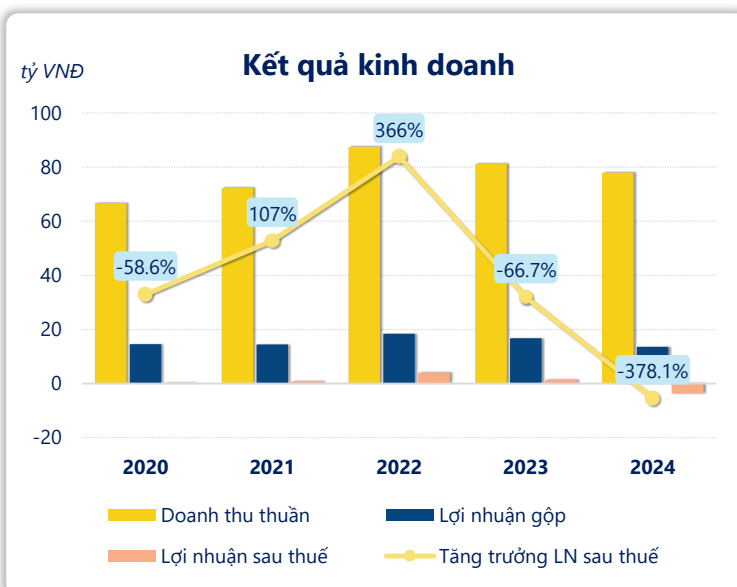
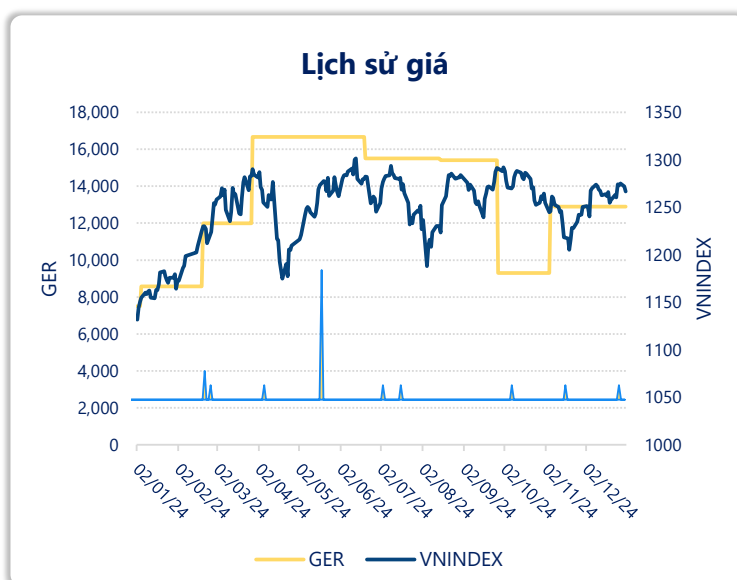
LN gộp	2024		
	13.5	YoY ▼ 3.30 ▼ 19.5%	
	tỷ VNĐ		

LN thuần	2024		
	-3.24	YoY ▼ 5.03 ▼ 281%	
	tỷ VNĐ		

LN sau thuế	2024		
	-3.67	YoY ▼ 4.99 ▼ 378%	
	tỷ VNĐ		

ROE	2024		
	-15.9%	+/- YoY ▼ 20.8%	

ROA	2024		
	-11.1%	+/- YoY ▼ 14.6%	

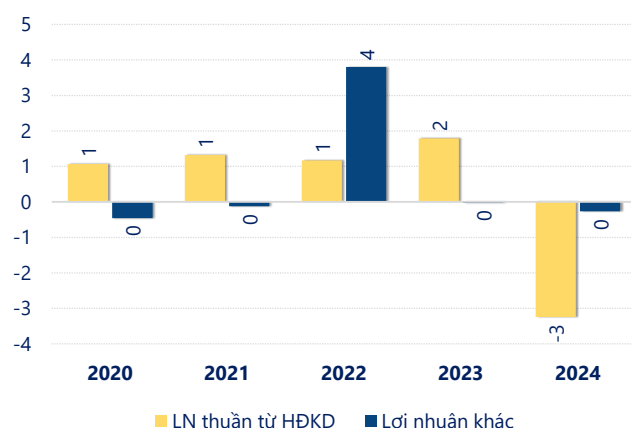


Kết quả kinh doanh **GER** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **77.89** tỷ đồng **giảm 4.15%**, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 378%** chỉ còn **-3.67** tỷ đồng.

Sự sụt giảm về doanh thu cùng với lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng **-15.9%** là dấu hiệu cảnh báo của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

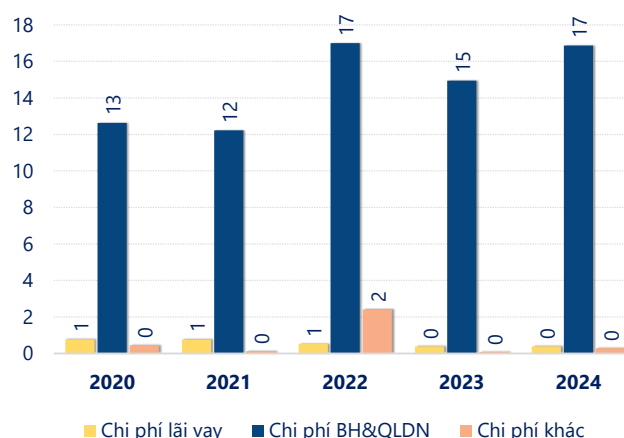
tỷ VNĐ

Cơ cấu lợi nhuận



tỷ VNĐ

Cơ cấu chi phí

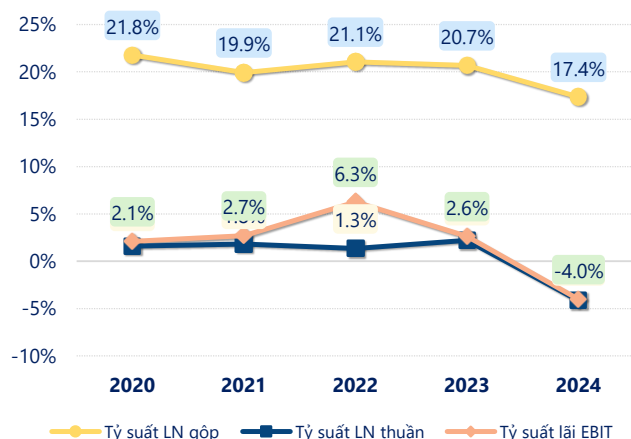


Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của GER năm 2024 giảm đi 5.03 tỷ so với năm trước, ghi nhận khoản lỗ 3.24 tỷ đồng. Đây là khoản **lỗ từ hoạt động kinh doanh lớn nhất 5 năm qua**. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

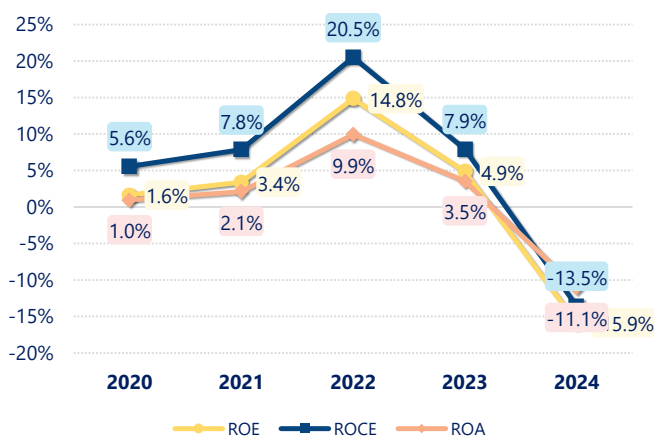
Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **0.38** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp cũng tăng lên**, ở mức **16.87** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.28** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của GER năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **-15.9%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.

Tỷ suất lợi nhuận



Tỷ suất sinh lợi

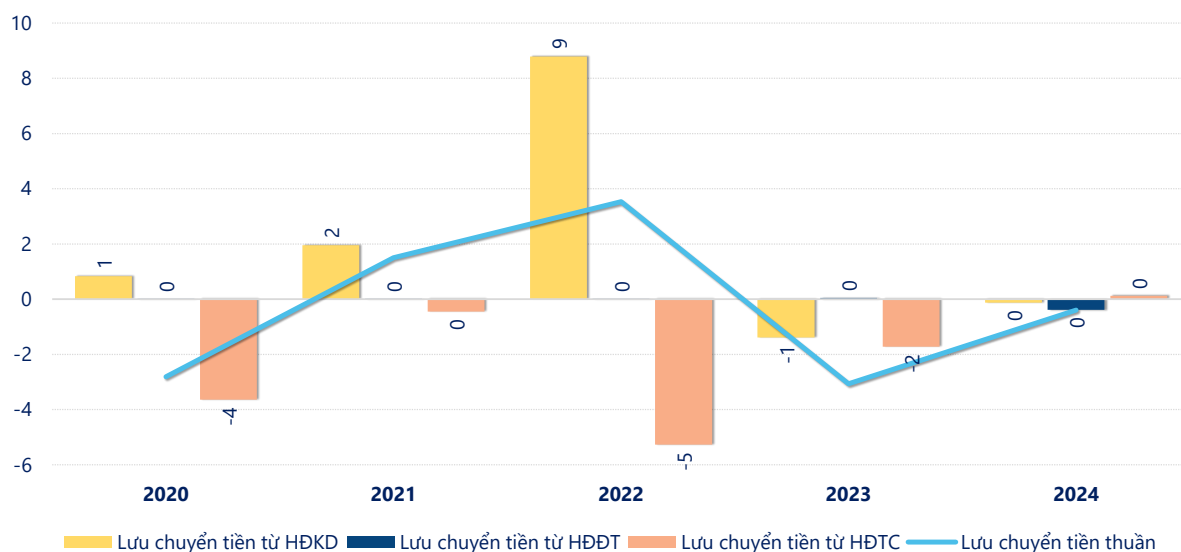


KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	66.7	72.3	87.5	81.3	77.9
Giá vốn hàng bán	52.2	57.9	69.1	64.5	64.4
Lợi nhuận gộp	14.5	14.4	18.4	16.8	13.5
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00	0.27	0.32	0.49
Chi phí TC	0.83	0.86	0.53	0.38	0.38
Chi phí lãi vay	0.78	0.76	0.51	0.38	0.38
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	4.67	4.40	4.80	4.39	5.20
Chi phí QLDN	7.96	7.83	12.2	10.6	11.7
LN thuần từ HĐKD	1.07	1.32	1.16	1.79	-3.24
Lợi nhuận khác	-0.46	-0.12	3.80	-0.03	-0.27
LN trước thuế	0.61	1.19	4.96	1.76	-3.51
Lợi nhuận sau thuế	0.41	0.85	3.96	1.32	-3.67
LNST của CĐ cty mẹ	0.41	0.85	3.96	1.32	-3.67

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền

Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của GER bằng **-0.40** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-3.07 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-0.13** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-0.39** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **0.12** tỷ đồng.